

Bản án số: 57 /2018/HS-ST
Ngày 24/ 7/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Hà Minh Quân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Mãng và ông Nguyễn Đức Quyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Lường Ngọc Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2018/TLST - HS ngày 21 tháng 06 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66 / 2018/ HSST – QĐ ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Quàng Thị N, sinh năm 1975 tại xã Y, huyện Z, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y, huyện Z, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới T2: Nữ; Đoàn thể, Đảng phái: Không; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị S (đã chết); có chồng Quàng Văn S, sinh năm 1972, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 22/03/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Cầm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Ông Lò Văn Bang, Trú tại tiểu khu 3 thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La : Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/03/2018 Quàng Thị N, sinh năm 1975 đang ở nhà tại bản X, xã Y, huyện Z, tỉnh Sơn La, có Tòng Văn T2, sinh năm 1998, trú tại Bản Phiêng Phé, xã Hua Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, đến nhà N chơi và

hỏi mua Heroine, khi gặp N, T2 có hỏi N là có Heroine bán không, N trả lời là có, T2 đưa N 100.000, đồng, N cầm tiền và cất vào túi đeo trước bụng (túi vải may gắn ở sát cạp váy) sau đó N đi vào đầu giường ngủ của gia đình lấy 01(một) gói Heroine được gói bằng giấy ni lon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng đưa cho T2, khi T2 vừa nhận gói Heroine thì bị tổ công tác Công an đồn Chiềng Lao và công xã Hua Trai phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ: 01 (một) gói được gói bằng giấy ni lon màu hồng bên trong có chất bột màu trắng, của Tòng Văn T2 khai vừa mua của Quàng Thị N.

01 (một) tờ tiền Polime có mệnh giá 100.000 đồng, do Quàng thị N giao nộp khai là tiền vừa bán Heroine cho T2 mà có.

Ngày 23/03/2018 tại phòng hình sự Công an tỉnh Sơn La, cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Tòng Văn T2 và lấy mẫu gửi giám định.

Kết quả cân tịnh: 01(một) gói của Tòng Văn T2, được gói bằng giấy ni lon màu hồng có khối lượng 0,02 gam, lấy hết 0,02 gam, làm mẫu giám định ký hiệu NT.

Ngày 23/03/2018 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định số: 35/QĐTCGD, giám định mẫu ký hiệu NT, có phải là ma túy không, là loại ma túy gì, có trọng lượng là bao nhiêu.

Tại kết luận giám định số: 403/KLMT ngày 29/03/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu NT; là chất ma túy, loại chất heroine, có tổng trọng lượng là 0,02 gam;

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 334/CT- VKS ngày 21/6/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, đã truy tố bị cáo Quàng Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quàng Thị N, đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội, “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Quàng Thị N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Quàng Thị N từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng vụ Quàng Thị N mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 22/03/2018, tại, xã Hua Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, (gồm vỏ phong bì cũ+ gói giấy cũ) mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên, 01 dấu điểm chỉ của Quàng Thị N, 02 dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 100.000, đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: bị cáo sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn của huyện, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị N.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo bà Chăm Kim Loan cho rằng: Bị cáo Quàng Thị N là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, không biết chữ, nhận thức pháp luật kém, gia đình hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS miễn tiền phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo, áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội

Bị cáo Quàng Thị N, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Quàng Thị N khai nhận vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/03/2018, bị cáo đã bán 01(một) gói heroine cho Tòng Văn T2 với giá 100.000đồng bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội, nhưng vì háms lợi bị cáo đã thực hiện hành vi, về T2 chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với T2 chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, Xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng vụ Quàng Thị N - Mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 22/03/2018, tại, xã Hua Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (*gồm vỏ phong bì cũ+ gói giấy cũ*) mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên, 01 dấu điểm chỉ của Quàng Thị N ,02 dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn la.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000.đồng (do bị cáo phạm tội mà có)

[6] Về án phí: Bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn của huyện, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị N.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Quàng Thị N khai mua 01 gói heroine của một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không biết tên và địa chỉ của người dân tộc Mông đó. Nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

Đối với Tòng Văn T2. Ngày 22/03/2018, đã mua 01(một) gói heroine của Quàng Thị N bị bắt quả tang, khối lượng ma túy mua là 0,02 gam heroine, khối lượng ma túy không đủ để xử lý hình sự đối với T2. Nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T2 là có căn cứ theo đúng quy định pháp luật, cần chấp nhận.

Bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt Quàng Thị N 28 (hai tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ (ngày 22/03/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b,c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì công văn của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, đã niêm phong dán kín mặt trước ghi vật chứng vụ Quàng Thị N - Mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 22/03/2018, tại xã Hua Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La (gồm vỏ phong bì cũ+ gói giấy cũ) mặt sau có 07 dòng chữ ký, 07 dòng họ tên, 01 dấu điểm chỉ của Quàng Thị N, 02 dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn la.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000,đồng.(do bị cáo phạm tội mà có).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2018 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Thị N.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 24/7/20

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an huyện Mường La:2
- Bị cáo:1
- Chi cục THADS huyện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an huyện Mường La:2
- Bị cáo:1
- Chi cục THADS huyện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La: 1
- THAHS:2
- Lưu:1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Minh Quân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- Công an huyện Mường La;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

